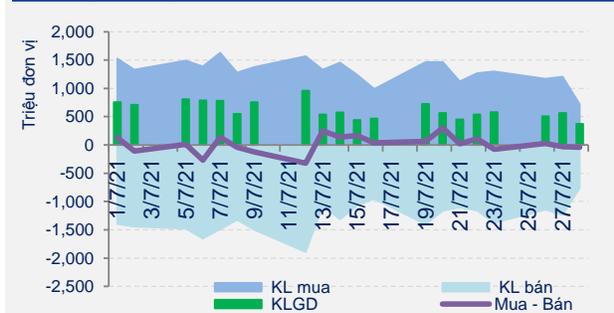


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/7/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,277.07	306.25
% Thay đổi	↑ 0.01%	↑ 0.08%
KLGD (CP)	373,797,559	74,804,144
GTGD (tỷ đồng)	12,057.28	1,880.23
Tổng cung (CP)	760,647,500	136,763,100
Tổng cầu (CP)	718,276,000	109,057,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,323,860	444,537
KL mua (CP)	18,876,900	255,200
GT mua (tỷ đồng)	802.42	6.00
GT bán (tỷ đồng)	741.01	22.87
GT ròng (tỷ đồng)	61.41	(16.86)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.14%	22.9	3.4	3.8%
Công nghiệp	↓ -0.47%	18.0	2.6	6.2%
Dầu khí	↑ 0.10%	15.7	1.8	1.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.79%	-	8.2	3.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.11%	16.3	2.4	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.25%	19.5	4.1	8.6%
Ngân hàng	↑ 0.71%	11.6	2.3	19.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.33%	13.7	2.3	20.8%
Tài chính	↓ -0.44%	18.6	3.3	34.3%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.23%	14.5	2.5	1.5%
VN - Index	↑ 0.01%	16.8	3.1	
HNX - Index	↑ 0.08%	16.9	3.8	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục nhẹ phiên thứ ba liên tiếp với thanh khoản suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,14 điểm (+0,01%) lên 1.277,07 điểm; HNX-Index tăng 0,25 điểm (+0,08%) lên 306,25 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 424 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 12.963 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 218 mã tăng, 145 mã tham chiếu, 332 mã giảm. Thị trường giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau và kết thúc với sắc xanh nhẹ trên hai sàn. Hai cổ phiếu trụ cột ngành bất động sản là VHM (-1,2%) và NVL (-2,3%) giảm giá tạo áp lực điều chỉnh lên chỉ số VN-Index. Trong khi đó, nhóm ngân hàng với sự dẫn dắt của trụ cột là VCB (+2,1%) trở thành lực kéo giúp VN-Index giữ được sắc xanh. Thanh khoản hạ nhiệt trong bối cảnh phần lớn cổ phiếu đang trong xu hướng đi ngang và ít biến động. Khối ngoại mua ròng nhẹ trên hai sàn với giá trị ròng gần 50 tỷ đồng. Trong đó, khối này mua ròng mạnh nhất HPG (+1,1%) với khoảng 63 tỷ đồng, tiếp theo là chứng chỉ quỹ FUEVFVND với khoảng 55 tỷ đồng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên hồi phục nhẹ thứ ba liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh thấp nhất từ đầu năm đến nay cho thấy một bộ phận nhà đầu tư vẫn đang thận trọng và tiếp tục đứng ngoài quan sát thị trường. Điều này khiến cho diễn biến trong phiên hôm nay trở nên khá nhàm chán khi mà các cổ phiếu chủ yếu chỉ đi ngang và giằng co quanh tham chiếu. Trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index vẫn đang trong sóng hồi phục với thanh khoản yếu. Tuy nhiên, với diễn biến hiện tại thì có lẽ thị trường sẽ cần điều chỉnh về các vùng giá thấp hơn để lôi kéo lực cầu quay trở lại. Theo đó, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/7, thị trường có thể sẽ điều chỉnh trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 1.260 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng tăng 5). Nhà đầu tư đã bắt đáy với tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình trong phiên 19/7 khi thị trường điều chỉnh về quanh ngưỡng hỗ trợ 1.260 điểm nên tiếp tục quan sát thị trường và có thể canh chốt lời nếu VN-Index tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 1.300-1325 điểm. Chiều ngược lại, nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng lên mức cao nếu thị trường có nhịp chỉnh mạnh về quanh ngưỡng 1.210 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/7/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất và thấp nhất trong phiên tại 1.281,17 điểm và 1.271,78 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 0,14 điểm (+0,01%) lên 1.277,07 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 2.000 đồng, VIC tăng 900 đồng, HPG tăng 500 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM giảm 1.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất và thấp nhất trong phiên lần lượt tại 307,27 điểm và 298,93 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,25 điểm (+0,08%) lên 306,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: NVB tăng 600 đồng, THD tăng 500 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, DXS giảm 900 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 61,41 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,6 triệu cổ phiếu. HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 63,2 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là FUEVFVND với 54,6 tỷ đồng tương ứng với 2,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KDC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 30,8 tỷ đồng tương ứng với 499,5 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 16,89 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 189 nghìn cổ phiếu. VCS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 10 tỷ đồng tương ứng với 84 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VND với 9,5 tỷ đồng tương ứng với 217 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 60 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Quốc hội thông qua Nghị quyết về phát triển kinh tế: GDP bình quân 5 năm khoảng 6,5% - 7%

Nghị quyết của Quốc hội vừa thông qua về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 đặt mục tiêu "phấn đấu đạt miễn dịch cộng đồng vào cuối năm 2021, đầu năm 2022".

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên thứ ba liên tiếp với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên là chưa thực sự mạnh, tâm lý nhà đầu tư tiếp tục có sự thận trọng.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5).

Thực tế là VN-Index đã chạm đến ngưỡng 1.225 điểm trong phiên 20/7 rồi hồi phục từ đây. Với diễn biến này, có thể tạm coi sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target đợt này trong khoảng 1.300-1.325 điểm (fibonacci retracement 31,8%-50% sóng điều chỉnh a).

Tuy nhiên, với diễn biến suy yếu hiện tại của đà hồi phục thì thị trường có thể sẽ cần điều chỉnh để lấy đà.

Theo đó, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/7, thị trường có thể sẽ điều chỉnh trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 1.260 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng tăng 5).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,8 - 57,5 triệu đồng/lượng, giảm 50.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm tăng 1 đồng	Sáng 28/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD ở mức: 23.218 đồng.

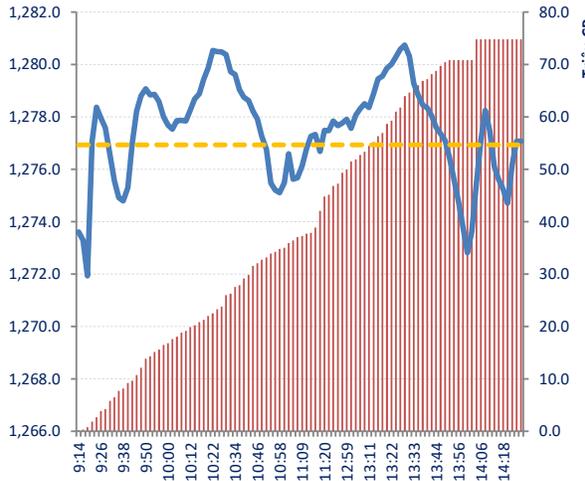
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,3 USD/ounce tương ứng với 0,07% xuống 1.798,35 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,047 điểm tương ứng 0,05% lên 92,483 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1816 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3877 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,98 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,73 USD/thùng tương ứng với 1,03% xuống 72,39 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/7, Dow Jones giảm 85,79 điểm tương đương 0,24% xuống 35.058,52 điểm. Nasdaq giảm 180,14 điểm tương đương 1,21% xuống 14.660,58 điểm. Nasdaq Composite giảm 20,84 điểm tương đương 0,47% xuống 4.401,46 điểm.

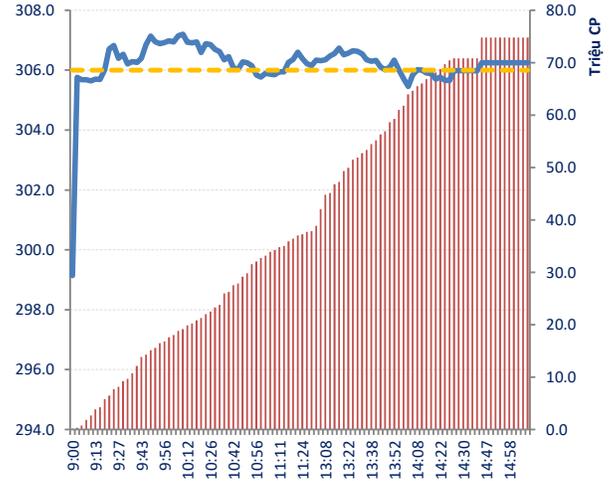


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

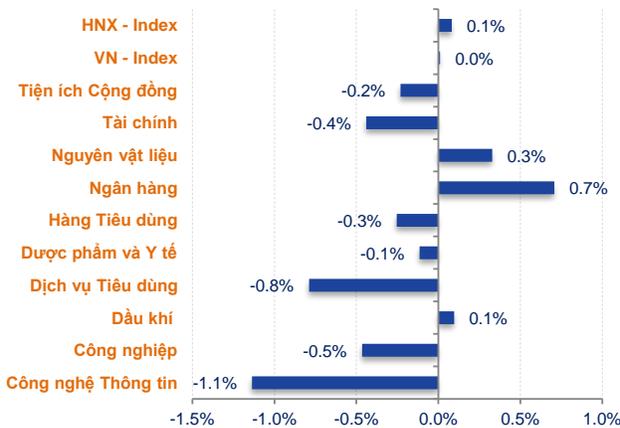
KLGD và VN-Index trong phiên



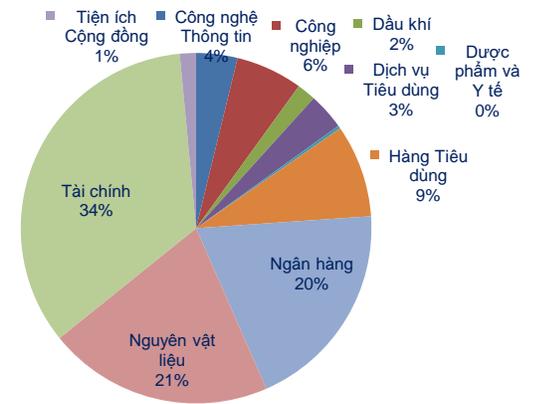
KLGD và HNX-Index trong phiên



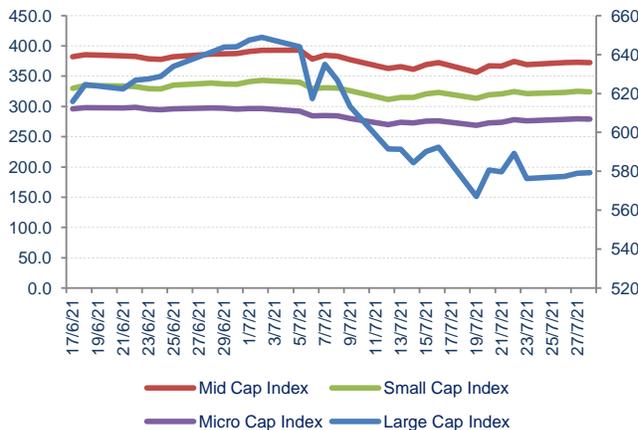
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



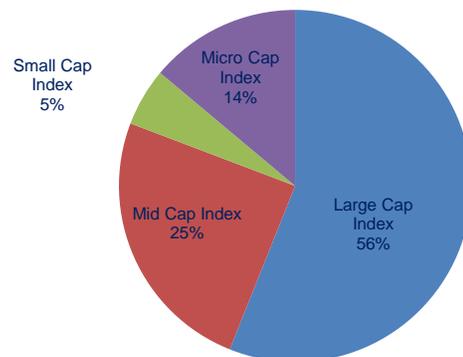
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	AGG	7,885,300	DCM	852,800
2	MSB	3,295,400	VHM	778,400
3	VRE	1,772,700	FLC	774,900
4	NVL	996,900	NT2	746,300
5	ROS	972,200	SSI	706,400

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVI	60,300	VND	216,600
2	PVS	46,800	VCS	84,000
3	HLC	30,000	BVS	38,000
4	KHG	15,600	HUT	23,100
5	SCI	10,200	DXS	15,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	46.20	46.60	↑ 0.87%	20,557,400
KBC	32.60	34.35	↑ 5.37%	12,579,000
HSG	35.70	35.90	↑ 0.56%	12,419,200
VHM	107.80	106.50	↓ -1.21%	8,529,100
STB	29.10	29.10	→ 0.00%	8,107,609

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
IDC	33.80	34.60	↑ 2.37%	11,390,144
SHB	26.80	26.90	↑ 0.37%	7,432,931
VND	43.50	43.60	↑ 0.23%	6,224,726
PVS	24.30	24.10	↓ -0.82%	5,296,402
SHS	40.20	39.90	↓ -0.75%	4,859,706

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DAH	8.35	8.93	0.58	↑ 6.95%
HCD	6.35	6.79	0.44	↑ 6.93%
BHN	48.20	51.50	3.30	↑ 6.85%
ELC	14.70	15.70	1.00	↑ 6.80%
SJF	3.40	3.63	0.23	↑ 6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BSC	14.40	15.80	1.40	↑ 9.72%
EBA	12.60	13.80	1.20	↑ 9.52%
HBE	6.70	7.30	0.60	↑ 8.96%
LM7	4.80	5.20	0.40	↑ 8.33%
VC2	22.90	24.70	1.80	↑ 7.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMA	10.00	9.31	-0.69	↓ -6.90%
MDG	12.95	12.10	-0.85	↓ -6.56%
PTL	6.86	6.41	-0.45	↓ -6.56%
HRC	64.20	60.00	-4.20	↓ -6.54%
TNC	26.50	25.10	-1.40	↓ -5.28%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L43	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
HVT	39.00	35.10	-3.90	↓ -10.00%
MAS	45.00	40.50	-4.50	↓ -10.00%
VC9	9.20	8.30	-0.90	↓ -9.78%
DPC	19.00	17.20	-1.80	↓ -9.47%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	20,557,400	31.1%	4,054	11.5	2.3
KBC	12,579,000	3250.0%	1,524	22.2	1.4
HSG	12,419,200	47.6%	7,693	4.7	1.8
VHM	8,529,100	31.2%	8,023	13.3	3.8
STB	8,107,609	9.4%	1,495	19.3	1.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	11,390,144	7.2%	1,035	33.4	2.3
SHB	7,432,931	14.2%	1,785	15.1	1.8
VND	6,224,726	29.7%	4,799	9.1	2.1
PVS	5,296,402	5.2%	1,427	16.9	0.9
SHS	4,859,706	30.8%	4,721	8.5	1.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DAH	↑ 6.9%	-7.9%	(790)	-	0.9
HCD	↑ 6.9%	0.3%	43	159.0	0.5
BHN	↑ 6.8%	15.6%	3,683	14.0	2.3
ELC	↑ 6.8%	4.0%	677	23.2	0.9
SJF	↑ 6.8%	-3.3%	(352)	-	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BSC	↑ 9.7%	2.0%	236	66.9	1.3
EBA	↑ 9.5%	13.0%	1,592	8.7	1.1
HBE	↑ 9.0%	6.5%	771	9.5	0.6
LM7	↑ 8.3%	-21.0%	(1,557)	-	0.8
VC2	↑ 7.9%	6.0%	1,232	20.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
AGG	7,885,300	19.9%	5,084	11.0	2.0
MSB	3,295,400	16.2%	2,333	12.2	1.9
VRE	1,772,700	9.2%	1,175	23.1	2.1
NVL	996,900	13.1%	3,003	34.7	3.0
ROS	972,200	0.3%	35	141.6	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVI	60,300	11.0%	3,584	10.5	1.1
PVS	46,800	5.2%	1,427	16.9	0.9
HLC	30,000	14.0%	1,698	5.7	0.8
KHG	15,600	6.4%	702	23.3	1.5
SCI	10,200	65.4%	15,849	1.9	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	359,761	22.1%	5,708	17.0	3.6
VIC	355,832	5.2%	1,969	53.4	2.6
VHM	350,333	31.2%	8,023	13.3	3.8
HPG	208,885	31.1%	4,054	11.5	2.3
VNM	181,617	33.1%	5,222	16.6	5.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	72,590	51.6%	10,779	19.2	12.8
SHB	51,797	14.2%	1,785	15.1	1.8
VCS	19,152	42.1%	10,726	11.2	4.5
VND	18,706	29.7%	4,799	9.1	2.1
BAB	15,658	7.8%	931	23.7	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHI	2.20	5.6%	711	27.9	1.3
FIT	2.19	1.5%	245	60.9	0.9
CTS	2.17	19.5%	2,677	7.6	1.4
RIC	2.04	-9.3%	(1,030)	-	1.6
FTS	2.02	22.7%	3,599	9.2	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	3.07	-11.2%	(1,049)	-	1.7
APS	2.08	23.9%	2,337	4.5	1.0
HBS	2.08	0.9%	108	62.9	0.6
WSS	2.06	-0.5%	(45)	-	0.7
PSI	1.99	1.8%	183	45.9	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
